

Số: 113/2022/QĐST-HNGĐ

C , ngày 29 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn T , sinh năm 1987;

Trú tại: Thôn A , xã I , huyện C , tỉnh G .

- Bị đơn: Chị Mai Thị H , sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn A , xã I , huyện C , tỉnh G .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn T và chị Mai Thị H .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 04 người con chung là các cháu Nguyễn H , sinh ngày 05/9/2009 (nam); Nguyễn Thị Phương T , sinh ngày 06/5/2011 (nữ); Nguyễn N sinh ngày 22/11/2015 (nam) và Nguyễn Thị Phương V sinh ngày 02/5/2018 (nữ).

Giao con chung là các cháu Nguyễn H , sinh ngày 05/9/2009 (nam), Nguyễn Thị Phương T , sinh ngày 06/5/2011 (nữ), Nguyễn N sinh ngày 22/11/2015 (nam) cho anh T ; Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Phương V sinh ngày 02/5/2018 (nữ) cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng

lao động và không có tài sản để tự nuôi mình là phù hợp với nguyện vọng của các cháu H, T và N. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, chị Mai Thị H và anh Nguyễn T mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; Anh T tự nguyện nộp thay phần án phí mà chị H phải nộp nên phần án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn mà anh Trọng phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số 0001217 ngày 09/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo như biên lai trên. Anh T và chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- UBND xã I (số 09 ngày 10/3/2009);
- VKSND huyện C;
- Chi cục THA huyện C;
- TAND tỉnh G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ